

Số: ~~4424~~4/QĐ-ĐHTCM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả chuyển đổi tín chỉ các học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên trình độ đại học hình thức thường xuyên theo phương thức đào tạo trực tiếp (VLVH cũ), từ xa đợt 3 năm 2026

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI CHÍNH - MARKETING

Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng trường ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing; Nghị quyết số 187/NQ-ĐHTCM-HĐT ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Điều 12 Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Quyết định số 3096/QĐ-ĐHTCM ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc ban hành Quy định đào tạo Kỹ năng mềm tại Trường Đại học Tài chính - Marketing;

Căn cứ Thông báo số 4499/TB-ĐHTCM-ĐTTX ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc nộp hồ sơ xét chuyển đổi các học phần Kỹ năng mềm đã học ở Trường hoặc cơ sở giáo dục khác ngoài Trường đối với sinh viên các khóa đào tạo hình thức Vừa làm vừa học, từ xa;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Đào tạo thường xuyên.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận kết quả chuyển đổi tín chỉ các học phần Kỹ năng mềm cho sinh viên trình độ đại học hình thức thường xuyên (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Sinh viên căn cứ vào danh sách công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập các học phần Kỹ năng mềm để tích lũy đủ các học phần quy định về Kỹ năng mềm.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị có liên quan và sinh viên trình độ đại học hình thức thường xuyên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Phòng: KTQLCL;
- Lưu: VT, ĐTTX(02b), (HTHO-01b).



Phạm Quốc Việt

**BỘ TÀI CHÍNH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**TÀI CHÍNH - MARKETING**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HÌNH THỨC THƯỜNG XUYỀN THEO PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO TRỰC TIẾP (VLVH CŨ), TỪ XA ĐƯỢC CÔNG NHẬN CHUYỂN ĐỔI KẾT QUẢ HỌC TẬP CÁC HỌC PHẦN KỸ NĂNG MỀM ĐỢT 3 NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số ~~4414~~ **4414** QĐ-ĐHTCM ngày ~~14~~ **14** tháng 9 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing)

| STT | HỌ VÀ TÊN           | LỚP           | MSSV       | Kỹ năng Tư duy sáng tạo | Kỹ năng Tổ chức công việc và Quản lý thời gian | Kỹ năng Thuyết trình và làm việc nhóm | Kỹ năng Giao tiếp hiệu quả | Kỹ năng Lập kế hoạch nghề nghiệp và Tìm việc | Kỹ năng Giải quyết vấn đề và Ra quyết định | Ghi chú |
|-----|---------------------|---------------|------------|-------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                     |               |            | 011671                  | 011666                                         | 011667                                | 011668                     | 011670                                       | 011669                                     |         |
| 1   | Hồ Minh Thư         | 25X.CKT-K1.2  | 2573011046 |                         |                                                |                                       | X                          |                                              |                                            |         |
| 2   | Lê Thị Thanh Phương | 25X.DTA4.3    | 2572103049 | X                       |                                                |                                       |                            |                                              |                                            |         |
| 3   | Lê Thùy Giang       | 25V.CKQ21.4NK | 2563412004 |                         |                                                |                                       |                            |                                              | X                                          |         |
| 4   | Đặng Gia Linh       | 25V.DQT11.4NK | 2562064002 |                         |                                                |                                       | X                          |                                              |                                            |         |
| 5   | Nguyễn Thị Thủy     | 25V.DMA11.4NK | 2562074010 | X                       |                                                |                                       |                            | X                                            |                                            |         |
| 6   | Lê Thị Thanh Chi    | 26X.PQT-K5.2  | 2671062003 | X                       |                                                |                                       |                            |                                              |                                            |         |
| 7   | Trần Anh Đức King   | 26X.PQT-K5.3  | 2671062065 |                         |                                                |                                       | X                          |                                              |                                            |         |
| 8   | Nguyễn Nhật Linh    | 25V.CQT21.2NK | 2563062008 |                         |                                                | X                                     |                            |                                              |                                            |         |
| 9   | Lý Diệp Linh Đan    | 25X.DTA4.2    | 2572104255 |                         |                                                | X                                     |                            | X                                            |                                            |         |
| 10  | Nguyễn Duy Thống    | 26X.CKQ-K5.3  | 2673123025 |                         | X                                              |                                       |                            |                                              |                                            |         |
| 11  | Triệu Hoài Nam      | 25V.CQT21.2NK | 2563062011 |                         |                                                |                                       | X                          |                                              |                                            |         |
| 12  | Cao Đức Đạt         | 25V.CQT21.2NK | 2563062044 |                         |                                                | X                                     |                            |                                              |                                            |         |
| 13  | Bùi Xuân Nguyên     | 26X.CTA5.1    | 2673105013 |                         |                                                |                                       | X                          |                                              |                                            |         |
| 14  | Lâm Ngọc Bảo Kim    | 25V.CQT21.2NK | 2563062029 |                         |                                                | X                                     |                            |                                              |                                            |         |
| 15  | Phan Thị Bảo Vân    | 26X.CTA5.1    | 2673105031 |                         |                                                | X                                     |                            |                                              |                                            |         |

Danh sách có 15 sinh viên././ ✓